

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 75/2018/DS-ST
Ngày 30/10/2018
*Về việc “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Vũ Văn Đức

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tùng Mận và bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên

Trong các ngày 29, 30/10/2018, tại Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 255/2018/TLST-DS ngày 07/6/2018 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2018/QĐXXST-DS ngày 08/10/2018, giữa các đương sự :

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Tiết Ph, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn C, xã E, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk - (Có mặt).

*** Bị đơn:** Bà Lê Thị H, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn C, xã E, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk - (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Nguyên đơn - chị Lê Thị Tiết Ph trình bày:**

Vào ngày 29/9/2017 bà Lê Thị H có hành vi gây thương tích cho tôi với tỷ lệ thương tích là 10%, bà H dùng hung khí gì gây thương tích cho tôi thì tôi không rõ vì lúc đó giữa tôi và bà H giằng co nhau sau khi được mọi người can ngăn thì tôi thấy mình bị thương ở đầu. Vì vậy, tôi làm đơn khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị H phải bồi thường cho tôi các khoản với tổng số tiền là 43.438.700 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay tôi xin thay đổi nội dung khởi kiện, yêu cầu bà H phải bồi thường cho tôi các khoản như sau:

1/ Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện (có hóa đơn) với số tiền là: 3.777.550 đồng;

2/ Thu nhập bị mất do thời gian nằm viện là:

12 ngày x 200.000 đồng/ngày = 2.400.000 đồng;

3/ Tiền công một người chăm sóc thời gian nằm viện là:

12 ngày x 200.000 đồng/ngày = 2.400.000 đồng;

4/ Mất thu nhập sau khi nằm viện do sức khỏe giảm sút không lao động được là:

15 ngày x 200.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng;

5/ Tiền bồi dưỡng hồi phục về sức khỏe bị thương tích 10% tương đương 05 tháng lương tối thiểu tại thời điểm xét xử là:

05 tháng x 1.390.000 đồng/tháng = 6.950.000 đồng;

Tổng cộng số tiền buộc bà H bồi thường cho tôi là **18.527.550** đồng.

*** Bị đơn - bà Lê Thị H trình bày:**

Vào ngày 29/9/2017 tôi và chị Lê Thị Tiết Ph có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Ph nói xấu gia đình tôi với người khác, khi tôi tới gặp chị Ph nói thì chị Ph có thái độ hỗn láo và thách thức tôi do đó hai bên đã xảy ra xô xát, đánh nhau dẫn đến chị Ph bị té ngã gây ra thương tích, tôi thừa nhận thương tích của chị Ph là do tôi gây ra. Sau khi xảy ra sự việc tôi có đến bệnh viện gặp chồng chị Ph là anh Ph1 (cũng là em trai tôi) để bồi thường thiệt hại nhưng anh Ph1 không nhận. Việc chị Ph khởi kiện yêu cầu tôi bồi thường tổng số tiền 43.438.700 đồng là không phù hợp với thương tích do tôi gây ra cho chị Ph nên tôi không đồng ý.

Tại phiên tòa chị phượng thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện nhưng tôi chỉ đồng ý bồi thường các khoản tiền sau:

1/ Các khoản tiền chi phí tại bệnh viện (có hóa đơn) là 3.777.550 đồng;

2/ Khoản thu nhập bị mất cho chị Ph trong thời gian nằm viện là 12 ngày x 200.000 đồng/ngày = 2.400.000 đồng;

3/ Bồi thường thiệt hại về tổn thất sức khỏe là 15 ngày lương theo mức lương tối thiểu bằng 650.000 đồng.

Tổng cộng: 6.827.550 đồng

Còn các khoản và mức yêu cầu bồi thường còn lại tôi không đồng ý với yêu cầu của chị Phượng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột phát biểu quan điểm như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Đây là “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa, căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn chấp nhận yêu cầu khởi kiện sửa đổi bổ sung của chị Ph, buộc bà H phải bồi thường cho chị Ph số tiền 18.527.550 đồng. Buộc bị đơn - bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả thẩm tra công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Căn cứ nội dung đơn khởi kiện, hồ sơ vụ án thì nguyên đơn - chị Ph yêu cầu Tòa án buộc bị đơn - bà H bồi thường thiệt hại do bị xâm phạm về sức khỏe, do đó HĐXX xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Xét bị đơn - bà H có nơi cư trú tại TP. Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 29/9/2017, bà H có hành vi gây thương tích cho chị Ph. Đến ngày 23/5/2018, chị Ph khởi kiện yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Căn cứ vào Điều 588 Bộ luật dân sự 2015 thì vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ vào lời khai nhận của các bên và tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án xác định: Vào ngày 29/9/2017 bà Lê Thị H có hành vi gây thương tích cho chị Ph với tỷ lệ thương tích đã được giám định là 10%, việc bà H gây thương tích cho chị Phụng không dùng hung khí gì nên hành vi của bà H chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà H thừa nhận thương tích gây ra cho chị Ph là do lỗi của bà H. Như vậy, bà H đã thực hiện hành vi tác động đến chị Ph và hành vi này có lỗi, có mối liên hệ với hậu quả xảy ra là thương tích của chị Ph nên bà H ngoài việc bị xử lý hành chính, còn phải có trách nhiệm dân sự phải bồi thường thiệt hại cho chị Ph. Vì vậy chị Ph khởi kiện yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại là có căn cứ nên cần xem xét, giải quyết.

[4]. Về mức bồi thường thiệt hại:

Tại phiên tòa, chị Ph tự nguyện thay đổi yêu cầu khởi kiện, buộc bà H bồi thường tổng số tiền là 18.527.550 đồng, gồm các khoản: Tiền thuốc điều trị là 3.777.550 đồng; Thu nhập bị mất do thời gian nằm viện 12 ngày là: 2.400.000 đồng; Tiền công 01 người chăm sóc thời gian nằm viện 12 ngày là: 2.400.000 đồng;

Tiền mất thu nhập sau khi nằm viện do sức khỏe bị giảm sút 15 ngày là: 3.000.000 đồng; Bồi dưỡng hồi phục về sức khỏe bị giảm sút 10% là: 6.950.000 đồng). Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015, HĐXX xét thấy: Việc chị Ph yêu cầu bà H bồi thường đối với các khoản tiền thuốc điều trị, thu nhập bị mất, tiền công người chăm sóc và tiền bồi dưỡng hồi phục về sức khỏe là phù hợp; Còn đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc bà H bồi thường khoản tiền mất thu nhập bị mất sau khi nằm viện là chưa phù hợp mà cần tính lại theo mức thu nhập bị giảm sút $\frac{1}{2}$ do sức khỏe giảm sút không lao động được trong thời gian 15 ngày. Do đó cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đã thay đổi, bổ sung tại phiên tòa của chị Phượng, buộc bà H bồi thường các khoản và mức tiền cụ thể như sau:

1/ Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện (có hóa đơn) với số tiền là: 3.777.550 đồng;

2/ Thu nhập chị Ph bị mất do thời gian nằm viện là:

$12 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} = 2.400.000 \text{ đồng};$

3/ Tiền công một người chăm sóc chị Ph trong thời gian nằm viện là:

$12 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} = 2.400.000 \text{ đồng};$

4/ Thu nhập bị giảm sút (bằng $\frac{1}{2}$ mức thu nhập bị mất) sau khi chị Ph nằm viện là: $15 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} / 2 = 1.500.000 \text{ đồng};$

5/ Tiền bồi dưỡng phục hồi về sức khỏe bị thương tích 10% tương đương 05 tháng lương tối thiểu là:

$05 \text{ tháng} \times 1.390.000 \text{ đồng/tháng} = 6.950.000 \text{ đồng};$

Tổng cộng số tiền bà H phải bồi thường cho chị Ph là **17.027.550 đồng**.

Đồng thời không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đã thay đổi, bổ sung tại phiên tòa của chị Ph đối với yêu cầu bồi thường số tiền 1.500.000 đồng (tương đương $\frac{1}{2}$ mức thu nhập bị mất).

[5]. Về án phí:

Nguyên đơn - chị Ph được miễn toàn bộ 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Ph được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn - bà H phải chịu 851.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường là 17.027.550 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đã thay đổi, bổ sung tại phiên tòa của chị Lê Thị Tiết Ph. Buộc bà Lê Thị H phải bồi thường cho chị Lê Thị Tiết Ph số tiền: **17.027.550 đồng** (Mười bảy triệu không trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm năm mươi đồng), trong đó: Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện: 3.777.550 đồng; Thu nhập chị Ph bị mất do thời gian nằm viện: 2.400.000 đồng; Tiền công một người chăm sóc chị Ph trong thời gian nằm viện: 2.400.000 đồng; Thu nhập bị giảm sút của chị Ph: 1.500.000 đồng; Bồi dưỡng phục hồi về sức khỏe: 6.950.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất trong giai đoạn chậm thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đã thay đổi, bổ sung tại phiên tòa của chị Ph đối với yêu cầu bồi thường số tiền 1.500.000 đồng.

3. Về án phí:

Nguyên đơn - chị Lê Thị Tiết Ph được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại 505.500 đồng theo biên lai 0004019 ngày 06/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Buộc bà H phải nộp 851.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- Chi cục THA DS BMT;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Văn Đức